

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ  
Mã chứng khoán : PPH  
Trụ sở chính : Số 48 Tầng Nhon Phú, Khu phố 3, Phường Tăng Nhơn  
Phú B, Thành phố Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh.  
Điện thoại : (028) 66847979 Fax: (028) 3840 6790

Loại thông tin công bố:

24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung công bố:

Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 10/01/2022 thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Tổng Công ty cổ phần Phong Phú với các bên liên quan.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú theo địa chỉ [www.phongphucorp.com](http://www.phongphucorp.com) mục quan hệ cổ đông vào ngày 10/01/2022.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.



**Đương Khuê**

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần Phong Phú;*

*Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Tổng Công ty ngày 10 /01/2022 đã được các thành viên thông qua;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Tổng Công ty CP Phong Phú với các bên liên quan theo qui định điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020 và điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP qui định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán với các nội dung sau:

1. Đối tác (kèm danh sách) ký Hợp đồng/giao dịch với Tổng Công ty CP Phong Phú gồm:
  - a) Công ty con, công ty thành viên của Tổng Công ty;
  - b) Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng, người công bố thông tin của Tổng Công ty;
  - c) Cổ đông lớn của Tổng Công ty;
  - d) Tổ chức/cá nhân có liên quan của các đối tượng nêu tại mục a,b,c nêu trên,
  - e) Các doanh nghiệp qui định tại khoản 2 Điều 164 Luật doanh nghiệp năm 2020.
2. Đối tượng của hợp đồng/giao dịch: Mua bán hàng hóa/dịch vụ; thuê/cho thuê tài sản, giao dịch vay; huy động vốn; hợp tác kinh doanh; mua bán chứng khoán; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp); cho thuê cơ sở hạ tầng/ nhà xưởng, máy móc thiết bị.
3. Giá trị hợp đồng/ giao dịch:
  - a. Giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng/giao dịch vay, bán tài sản giữa Tổng Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. (Các Hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất sẽ được HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt theo qui định).
  - b. Giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đối với các hợp đồng/giao dịch còn lại (Các Hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất sẽ được HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt theo qui định). *lu*



**Điều 2.** Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc/đại diện Pháp luật của Tổng Công ty đàm phán các điều khoản chi tiết, triển khai việc ký kết, thực hiện/giao hạn/sửa đổi bổ sung/chấm dứt/thanh lý các hợp đồng/ giao dịch giữa Tổng Công ty và các bên nêu tại Điều 1, đảm bảo những hợp đồng/ giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh.

*Thời gian áp dụng:* Kể từ ngày ký Nghị quyết này cho đến hết ngày 31/12/2022.

**Điều 3.** Tổng Giám đốc/đại diện Pháp luật của Tổng Công ty được phép ủy quyền lại cho người khác thực hiện các nội dung qui định tại Điều 1 nêu trên.

**Điều 4.** Các Ông, Bà: Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Tổng Công ty, Trưởng Phòng Tài chính Kế toán và Trưởng các Phòng, đơn vị liên quan trong Tổng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*  
- Như điều 4;  
- Lưu VT, HĐQT.



**DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ  
VÀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN**

(Đính kèm theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 06/NQ-HĐQT ngày 10/01/2022)

TT	Nội dung Hợp đồng/giao dịch	Người nội bộ/Bên liên quan
1	Mua/bán vật tư, hàng hóa theo KH đã được HĐQT thông qua.	1. Công ty cổ phần Dệt Gia dụng Phong Phú
		2. Công ty TNHH Coats Phong Phú
		3. Công ty cổ phần dệt may Nha Trang
		4. Công ty cổ phần dệt Đông Nam
		5. Công ty cổ phần Xúc tiến thương mại và Đầu tư Phong Phú
		6. Công ty CP Phước Lộc
		7. Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính, những người nội bộ khác của Tổng Công ty CP Phong Phú;
		8. Cổ đông lớn sở hữu từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Tổng Công ty CP Phong Phú
		9. Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng là Công ty con, Công ty thành viên, liên kết; Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, những người nội bộ khác (người đại diện vốn); Cổ đông lớn của Tổng Công ty CP Phong Phú;
2	Tổng Công ty CP Phong Phú bảo lãnh, thế chấp, cầm cố hoặc thực hiện các giao dịch bảo đảm khác cho bên thứ ba để đảm bảo cho nghĩa vụ của Công ty con, công ty thành viên, liên kết	1. Công ty cổ phần dệt Gia dụng Phong Phú;
		2. Công ty CP Dệt May Nha Trang;
		3. Công ty cổ phần dệt Đông Nam;
3	Cho thuê nhà xưởng/văn phòng, cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng, máy móc thiết bị, cho thuê xe, cung cấp dịch vụ (điện, nước, giữ xe, cân xe, xử lý nước thải, suất ăn công nghiệp,...).	1. Công ty cổ phần dệt Gia dụng Phong Phú;
		2. Công ty TNHH Coats Phong Phú;
		3. Công ty cổ phần dệt may Nha Trang;
		4. Công ty cổ phần dệt Đông Nam;
		5. Công ty CP Phước Lộc
		6. Công ty CP Quốc tế Phong Phú

